

Bản án số: **202/2022/HS-ST**

Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH**

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Vân Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Ngọc Cư

Ông Nguyễn Như Bình

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Châu - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên tòa:

Ông L Huy-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2022/HSST ngày 09/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2022/QĐXXST-HS ngày 10/11/2022, đối với:

**Bị cáo Vũ Trọng D, sinh năm 1976;** Nơi ĐKNKTT và cư trú: Số . L D, phường C N, quận H K, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Vũ Trọng N và bà Nguyễn Thị Bích N; Vợ: Bùi Thị N; Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Theo Danh chỉ bản số 288, Công an quận Tây Hồ lập ngày 05/8/2022; *Tiền án, tiền sự:* Không; *Nhân thân:* Có 01 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số **109/HSST** ngày 26/8/2005 TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2007; Ngày 27/9/2002 Công an quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi *lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*; Ngày 12/8/2003 UBNDTP Hà Nội đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 04/11/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/7/2022, tổ công tác công an phường Quảng An đang làm nhiệm vụ trên địa bàn, đã phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe máy Honda BKS: 99C11-312.68 tại khu vực số 2 ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra người đàn ông trên tự khai tên Vũ Trọng D. Quá trình kiểm tra đã phát hiện dưới đất (gần bánh trước xe của D) có 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, D khai nhận đó là ma túy đá D mua về mục đích để sử dụng cho bản thân, do sợ nên D đã làm rơi xuống đất. Tổ công tác đã lập biên bản đưa D cùng tang vật về trụ sở công an phường Quảng An để làm rõ.

*Tại cơ quan điều tra (CQĐT) Vũ Trọng D khai:* Khoảng 14 giờ ngày 29/7/2022, D nhận được tin nhắn của một người bạn mới quen trên zalo có tài khoản “Laila” (D

không biết họ tên, địa chỉ) rủ D ln khu vực ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ để sử dụng ma túy cùng nhau, cả hai thống nhất D chuẩn bị ma túy. D đồng ý và đã điều khiển xe máy đến khu vực c khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) ma túy. Sau khi mua được ma túy, D cầm ở tay rồi điều khiển xe đến nơi hẹn “Laila”. Khi đến đầu ngõ 263 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội thì bị kiểm tra hành chính, do sợ hãi nên D đã làm rơi gói ma túy, sau đó D đã tự nguyện nhặt ln và giao cho tổ công tác.

*Vật chứng thu giữ của Vũ Trọng D gồm:* 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01(một) xe máy Honda BKS: 99C11-312.68; 01 ví da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân đều mang tên Vũ Trọng D; 01 giấy chứng nhận xe mô tô: BKS: 99C11-312.68 mang tên Trần Duy Quyên; 01 điện thoại di động iphone màu đen; số tiền 130.000đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Trọng D nhưng không phát hiện thu giữ gì.

*Tại bản kết luận giám định số 5382/KLGD-PC09 ngày 05/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:* Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131gam.

Đối với chiếc xe máy Honda BKS: 99C1-312.68, D khai mượn của mẹ là bà Nguyễn Thị N (SN 1952, địa chỉ: Số . L D, phường C N, quận H K, Hà Nội). CQĐT ghi lời khai bà N, bà N khai xe máy trên là của bà mua của ông Quyên, bà cho D mượn để đi làm, bà không biết D tàng trữ ma túy. Xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông công an TP Hà Nội, kết quả chủ sở hữu chiếc xe trên là Trần Duy Quyên (SN 1955, ĐC: Thôn Dọc, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh). Ông Quyên khai xe trên ông mua và đăng ký tên ông, do không có nhu cầu sử dụng ông đã bán cho bà N. Xác minh xe không có trong dữ liệu xe tang vật. CQCSĐT đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cùng giấy tờ xe cho bà N.

Đối với điện thoại và tiền thu giữ của D: D khai do lao động mà có, D có sử dụng điện thoại để liên hệ với Laila rủ đi sử dụng ma túy cùng nhau.

Đối với người bán ma túy cho D và người có tài khoản zalo “Laila”, D khai không biết họ tên, địa chỉ. CQĐT đã dẫn giải D đến địa chỉ D khai đã mua ma túy nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 04/11/2022 của VKSND quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội: Kết luận Vũ Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 326 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 20 (hai mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động iphone màu đen; Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân đều mang tên Vũ Trọng D và số tiền 130.000đồng, nhưng số tiền 130.000đồng được giữ lại để đảm bảo thi hành án về án phí. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 29/7/2022, tại khu vực số 2 ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội, Vũ Trọng D đã có hành vi tàng trữ trái phép: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 197/CT-VKSTH ngày 04/11/2022 của VKSND quận Tây Hồ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: HĐXX xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu: Có 01 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số **109/HSST** ngày 26/8/2005 TAND quận Thanh Xuân xử phạt 28 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2007; Ngày 27/9/2002 Công an quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi *lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*; Ngày 12/8/2003 UBNDTP Hà Nội đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng. Như vậy bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cảm hóa nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi hai con nhỏ. Theo kết quả điều trị của bệnh viện Bạch Mai: Nguyễn Trọng D bị viêm gan C, đang điều trị bệnh viêm mô tế bào bàn chân nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen; Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân đều mang tên Vũ Trọng D và số tiền 130.000đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 331, 333 Bộ

luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng D 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 04/11/2022.

Xử lý vật chứng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ và kho bạc nhà nước quận Tây Hồ*):

*Tịch thu tiêu hủy: Tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ được niêm phong trong: 01 bao niêm phong được dán kín có chữ ký của các thành phần trong biên bản niêm phong ngày 29/7/2022 và đóng dấu cơ quan công an.*

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động iphone màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu đen; 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Trọng D; 01 căn cước công dân mang tên Vũ Trọng D và số tiền 130.000đ (*một trăm ba mươi nghìn đồng*).

*Chi tiết vật chứng được miêu tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2022.*

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**





























